

1. HỘI LIM

Không gian lễ hội lấy đồi Lim làm trung tâm, có chùa Lim – nơi thờ ông Hiếu Trung Hầu – người sáng lập tục hát quan họ và diễn ra tại 3 địa phương bao quanh là: xã Nội Duệ, xã Liên Bảo và thị trấn Lim. Hội Lim thường được kéo dài trong khoảng từ 3 đến 4 ngày được (từ ngày 12 đến 14 tháng Giêng âm lịch hàng năm), trong đó ngày 13 là chính hội với nhiều hoạt động gồm cả phần lễ và phần hội.

Hội Lim được mở đầu bằng lễ rước. Đoàn rước với đông đảo người dân tham gia trong những bộ lễ phục ngày xưa, sắc sỡ sắc màu. Trong ngày lễ chính (ngày 13 tháng Giêng) với các nghi thức rước, tế lễ các thành hoàng các làng, các danh thần liệt nữ của quê hương tại đền Cổ Lũng, lăng Hồng Vân, lăng quận công Đỗ Nguyên Thụy, dâng hương cúng Phật, cúng bà mẹ ở chùa Hồng Ân. Toàn thể quan viên, hương lão của các làng xã thuộc tổng Nội Duệ tề tựu đầy đủ tại lăng Hồng Vân để tế lễ hậu thần. Tương truyền rằng: Trong khi tế có nghi thức hát quan họ thờ thần. Để hát thờ, các bọn quan họ nam và nữ của tổng Nội Duệ đứng thành hàng trước cửa lăng hát vọng vào. Trong khi hát, họ chỉ được hát những giọng lễ lối để ca ngợi công lao của thần.



Trên bến dưới thuyền (Thủy đình làng Lim)



Hát quan họ trên thuyền rồng.



Người ơi, Người hỡi đừng về.



Hát quan họ trên sân khấu Hội Lim.

Ngoài phần lễ, hội còn có nhiều trò chơi dân gian như đấu võ, đấu vật, đấu cờ, đu tiên, thi dệt cửi, nấu cơm... và đặc sắc hơn cả là phần hát hội.

Cũng như nếp xưa để lại, cuốn hút và say mê hơn cả vẫn là các sinh hoạt văn hóa Quan họ-loại hình dân ca đã trở thành tài sản văn hóa chung của dân tộc. Hát Quan họ diễn ra từ ngày 12 tháng Giêng tại Lim (sân chùa Hồng Ân và các trại Quan họ) Cửa đình, cửa chùa Lũng Giang, Lũng Sơn, Duệ Đông (thị trấn Lim) Đình Cả, Lộ Bao, Duệ Khánh (Nội Duệ); Hoài Thượng, Hoài Trung, Hoài Thị (Liên Bảo). Hội Quan họ diễn ra ở trong nhà, trên sân đình, trước cửa chùa hay bồng bênh trên những thuyền thúng giữa ao, hồ - dấu tích xưa của dòng Tiêu Tương đã một thời vang vọng tiếng hát Trương Chi làm say đắm nàng My Nương xinh đẹp. Các liền anh khăn xếp áo the, liền chị áo mớ ba mớ bảy, nón thúng quai thao đến hẹn lại lên, gặp gỡ, đón tiếp nhau thân tình, nồng hậu, tinh tế và lịch lãm theo lề lối của người Quan họ, bằng làn điệu dân ca đạt tới trình độ nghệ thuật cao, là sự hội tụ tuyệt vời của thơ ca nhạc họa nhằm bày tỏ tình yêu trai gái miền Quan họ với đầy đủ trạng thái, cung bậc trong mối giao cảm giữa nam và nữ, giữa con người với vạn vật, thể hiện khát vọng vươn tới cuộc sống với sự thủy chung.



Trẻ em hồ hởi kéo kiệu bạch mã về làng

Những làn điệu Quan họ được truyền giữ từ bao đời, qua bao kỳ hội luôn làm say lòng người bởi vẻ mặn nồng, nghĩa tình, e ấp từ lời từ điệu và càng đắm thắm hơn qua chất giọng đặc trưng của liền anh, liền chị xứ này. *Mấy khi khách đến chơi nhà,*

Lấy than, quạt nước, tiến trà người xơi.

Trà này ngon lắm người ơi,

Người xơi một chén cho tôi bằng lòng.

Và đến lúc phải về, cuộc chia tay thật khó dứt, vì lời ca bao giờ cũng như níu chân khách lại:

Người ơi, người ở đừng về...

2. LỄ HỘI YÊN TỬ

Hội Yên Tử bắt đầu từ ngày 9 tháng Giêng và kéo dài hết 3 tháng mùa xuân hàng năm. Sau phần nghi lễ long trọng của lễ hội tổ chức dưới chân núi Yên Tử là cuộc hành hương của hàng vạn người đến với chùa Đồng ở trên đỉnh núi. Du khách đến hội chùa Yên Tử để được tách mình khỏi thế giới trần tục, thực hiện cuộc hành hương về đất Phật giữa thiên nhiên hùng vĩ.



Ngôi chùa bằng đồng độc đáo trên đỉnh Yên Tử. (Ảnh ANTĐ).

Hàng năm không chỉ Phật tử mà hàng ngàn du khách đến đây dâng hương văn cảnh. Trên đường đi du khách có cơ hội chiêm ngưỡng những ngôi chùa, ngọn tháp ẩn nấp bên những con suối, rừng cây. Lên đỉnh núi tựa như chạm đến cổng trời. Khi trời quang mây tạnh, từ đây có thể phóng tầm mắt dõi nhìn khắp vùng biển miền Đông Bắc.

Ca dao có câu:

“Trăm năm tích đức tu hành

Chưa đi Yên Tử, chưa thành quả tu”.

Vùng núi Yên Tử ở xã Thượng Yên Công cách trung tâm thị xã Uông Bí (Quảng Ninh) khoảng chừng 14 km. Trước đây, người ta gọi núi Yên Tử là núi Voi bởi hình dáng ngọn núi tựa như một con voi khổng lồ. Trong sử sách ghi lại, Yên Tử còn có tên là Bạch Vân Sơn bởi quanh năm núi chìm trong mây trắng.

Các triều đại vua chúa xếp Yên Tử vào hạng "danh sơn" của nước ta. Đây là trung tâm Phật giáo của nước Đại Việt thuở trước, nơi phát tích của thiền phái Trúc Lâm. Trong quần thể di tích Yên Tử rộng lớn hiện có 11 chùa và hàng trăm am tháp. Chùa Đồng ở trên đỉnh cao nhất 1.068 m (so với mặt nước biển). Lên chùa Đồng du khách cảm tưởng như đi trong mây ("nói cười ở giữa mây xanh -Nguyễn Trãi). Ở Yên Tử có ngọn tháp cao 3 tầng bằng đá. Ngọn tháp có niên đại "Cảnh Hưng thập cửu niên - 1758" là cổ nhất. Cũng không đâu có rừng tháp như khu Tháp Tổ ở Yên Tử gắn liền với những sự tích huyền thoại về ông vua nhà Trần và phái Thiền Trúc Lâm.

Trang phục

Màu sắc chủ đạo của trang phục vùng văn hoá Bắc Bộ truyền thống là màu nâu. Y phục của nam giới là chiếc quần lá tọa, áo cánh màu nâu. Còn nữ giới thì mặc váy thâm và áo màu nâu. Mỗi khi tới dịp hội hè, lễ tết thì trang phục nữ giới là chiếc áo dài mớ ba mớ bảy còn nam giới là chiếc quần trắng, áo dài the và chít khăn đội đầu màu đen. Ngày nay, trang phục của người Việt Bắc Bộ đã thay đổi, theo phong cách của hiện đại qua du nhập văn hoá với người phương Tây.

